TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀLẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **439/**2018/QĐST–HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 30 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 624/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Phan A**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 20, đường H, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Minh Phương K**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 20, đường H, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Tổ 4, khu phố 5, ấp Phước Hưng, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 7, Điều 26; điểm a, khoản 5, điểm a, b, khoản 6, Điều 27; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan A và chị Nguyễn Minh Phương K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan A và chị Nguyễn Minh Phương K thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2: Về con chung: Cả hai thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Minh Phương K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phan Nhã Kh, sinh ngày 08/7/2012 cho đến tuổi trưởng thành. Anh Phan A cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2018 cho đến khi con đến tuổi thành niên.

Việc quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3: Về tài sản chung và nợ chung: Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4: Về án phí: Anh Phan A thỏa thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008528 ngày 21/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Anh Phan A đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- UBND xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vùng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền